

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 3 - LỚP MẪU GIÁO LỚN 5 - 6 TUỔI

Năm học: 2024 - 2025

Giáo viên: Thu Trang - Yến Hoa

Đã duyệt
Shudle

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Thời gian				Mục tiêu
	Tuần I Từ 3/3 - 7/3	Tuần II Từ 10/3 - 14/3	Tuần III Từ 17/3 - 21/3	Tuần IV Từ 24/3 - 28/3	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: Trao đổi với PH về tình hình sức khỏe của trẻ, cách phòng chống 1 số bệnh như: bệnh cúm A, sốt... - Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ lễ phép.... để trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn. - Nhắc trẻ giữ ấm khi đi đường (đội mũ, đeo khẩu trang, đi tất, mặc ấm). - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định.				* 3, 12, 13, 21, 27, 31, 33, 40, 47, 51, 55, 57, 65, 74, 80 * 5, 20, 25,
Thể dục sáng	* Thứ 2 hàng tuần chào cờ. * Tập thể dục theo nhạc chung của trường - Tay: Đưa trước, lên cao - Tay đưa lên trước, gập trước ngực. - Chân: Tay chống hông, Bước chân lên phía trước, khụy gối. - Bụng: Cúi gập thân - Lườn: Xoay người 90 độ - Bật: Bật chụm tách chân. * Tập dân vũ Liên khúc Việt Nam ơi- Hãy đến con người VN tôi (T2, T6)				32, 42, 43, 54, 64, 66, 71, 77, 81
Trò chuyện	- Kể rõ ràng, có trình tự về sự vật, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được (MT 51) + Trò chuyện với trẻ về ngày 8/3 là ngày hội của các bà, các mẹ, các cô, chị, bạn gái. + Trẻ kể 1 số HĐ trong ngày 8/3: Biểu diễn văn nghệ, tặng hoa, tặng quà.				

		- Cô trò chuyện với trẻ về những phương tiện giao thông trẻ biết (phương tiện hàng ngày bố mẹ đưa con tới trường...) - Cho trẻ xem tranh ảnh về những phương tiện giao thông mà trẻ mang đến, trẻ giới thiệu về các loại phương tiện đó (loại phương tiện, cấu tạo, công dụng...). - Trò chuyện, gợi ý để trẻ phân loại được các nhóm phương tiện giao thông.				
	Thứ 2	LQVH Thơ: Ngày 8/3 của bé (MT 55)	HĐTH Gấp máy bay	LQVH Thơ: Chú cảnh sát giao thông	HĐTH Xé dán thuyền trên biển	
	Thứ 3	PTVĐ Chạy theo hiệu lệnh TC: Mèo đuổi chuột (MT 3)	PTVĐ BTTH: Bật tách-khép chân qua 7 ô Đập và bắt bóng TC: Cáo và thỏ (MT 5)	PTVĐ Bò chui ống dài TC: Ném còn (MT 5)	PTVĐ Chuyền bóng bên phải, qua trái TC Bịt mắt đá bóng	
	Thứ 4	LQCV Ôn chữ h, k, p, q (Tr 15)	LQCV Làm quen chữ g, y (MT 64)	LQCV Ôn chữ p, q, g, y Trang 17.	LQCV Tập tô g, y (MT 65)	
	Thứ 5	LQVT Thêm, bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9	LQVT Tách, gộp 9 đối tượng thành 2 phần (MT 32) (MT 33)	LQVT Đo độ dài 1đt bằng các đơn vị đo khác nhau. Nhận biết kết quả đo.	LQVT Đo độ dài các đt khác nhau bằng một đơn vị đo, thước đo. (MT 40)	
	Thứ 6	HĐKP Trò chuyện về ngày quốc tế PN 8/3	HĐAN DVĐ: Cô dạy em bài học GT	HĐKP	HĐAN DVĐ: Em đi chơi thuyền	

		(MT 47)	NH: Anh phi công ơi TC: Hát theo hình vẽ (MT 77)	Tìm hiểu một số biển báo giao thông đường bộ. (MT 27)	NH: Những lá thuyền ước mơ (MT 81)	
Hoạt động ngoài trời		* HĐCMD: - Đi dạo, quan sát các PTGT trong khu nhà xe của trường. - Trò chuyện qua tranh ảnh về các loại PTGT đường bộ. - Vẽ phấn về PTGT đường bộ. - Phân loại các loại PTGT theo nhóm - Trò chuyện về ngày 8/3 và những món quà ý nghĩa tặng bà, tặng mẹ, tặng cô. * TCVD: - Chọn đúng phương tiện theo tín hiệu - Mèo đuổi chuột - Tín hiệu giao thông - Trời nắng trời mưa - Mèo và chim sẻ.	* HĐCMD: - Làm TN tan -không tan. - Xem hình ảnh, chọn hành động Đ-S về thực hiện luật giao thông đường bộ. - Xem tranh ảnh, trò chuyện về các loại PTGT đường thủy, đường hàng không. - Dạy trẻ gấp máy bay bằng giấy - Vẽ phấn PTGT mà bé thích. * TCVD: - Chuyển trứng - Chuyển bóng - Các PTGT và nơi hoạt động - Nhảy qua suối nhỏ - Làm theo tín hiệu.	* HĐCMD: - Trò chuyện về các biển báo GT. - Cho trẻ tưới cây, chăm sóc cây, giữ gìn, bảo vệ môi trường, không xả rác, bẻ cành, hái hoa. - Cho trẻ làm quen cách xem giờ đúng. - Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: “Tại sao có mưa?”...(MT 20) - Phân loại các biển báo GT. * TCVD: - Bật xa - Thi đi nhanh - Xếp đèn GT chuyển bóng	* HĐCMD: - Dạy trẻ gấp thuyền bằng giấy. - Trò chuyện qua tranh ảnh về PTGT đường thủy. - Cô đọc câu đố và trẻ giải đáp các câu đố về PTGT. - Hát các bài hát về PTGT. - Làm thí nghiệm: Trứng nổi, trứng chìm + Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng (MT 25) * TCVD: - Về đúng đường - Chuyển bóng. - Tín hiệu giao thông - Làm theo tín hiệu.	

	* Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi trong sân trường.	* Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi trong sân trường.	- Bắt chước, tạo dáng. * Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi trong sân trường.	- Chọn đúng phương tiện theo tín hiệu * Chơi theo ý thích: Chơi đồ chơi trong sân trường.	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: + Tuần 1: Góc nghệ thuật: - Làm bưu thiếp, gói quà, cắm hoa tặng bà, tặng mẹ, tặng cô nhân ngày 8/3 - Vẽ, nặn, xé dán, cắt dán, ghép hộp các PTGT, biển báo GT. + Rèn kỹ năng ghép hộp để tạo hình các PTGT. + Luyện kỹ năng vẽ, sử dụng giấy màu, các nguyên vật liệu khác để tạo thành sản phẩm. + Rèn trẻ biết giữ gìn vệ sinh trong khi chơi. + Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. (MT 80) * Chuẩn bị: bút sáp, giấy màu, kéo, hồ, bìa, giấy bọc, vỏ hộp thuốc... + Tuần 2: Góc học tập: - LQCV: Luyện trẻ xếp hột hạt, đồ chữ, tìm chữ thiếu trong từ. - Rèn trẻ kỹ năng xếp các loại hột hạt, cầm bút đúng cách để đồ chữ. - Trẻ có kỹ năng xâu hạt theo quy tắc 3- 4 đối tượng (MT 13) - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất (MT 31) - Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn (MT 42) - Hướng dẫn trẻ làm bài tập: Đánh dấu vào các hành động đúng khi đi trên đường. - Luyện đếm đến 9, vẽ thêm gạch bớt cho đúng số lượng. - Rèn trẻ cách “đọc sách” đúng cách, từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, từ đầu đến cuối sách - Rèn trẻ khả năng quan sát để làm đúng theo yêu cầu.				

* Chuẩn bị: hột hạt, giấy, bút chì, bút sáp màu. + Tuần 3: Góc phân vai: - Hướng dẫn trẻ cắm hoa; Tổ chức tiệc nhẹ (MT 13) - Sử dụng dao, chuyển dao; Gọt (vỏ dưa chuột, cà rốt...); Cắt chuối, táo... - Bóc (tỏi, trứng, củ lạc, bắp ngô, củ lạc...); Giã; + Rèn kỹ năng sử dụng dao đúng cách, an toàn. + Rèn trẻ kỹ năng bày bàn ăn, thu dọn sắp xếp đồ dùng sau khi chế biến. + Rèn kỹ năng sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. * Chuẩn bị: Rau củ quả, đồ dùng vắt nước cam, cam, nguyên liệu cuốn nem, bát, đĩa, xoong, nồi... + Tuần 4: Góc xây dựng: Xây ngã tư đường phố - Luyện kỹ năng phối hợp trẻ làm việc theo nhóm, kết hợp cùng các nhóm khác. - Luyện kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, sắp xếp không gian của khu xây dựng (Đường phố, vỉa hè, biển báo...) * Chuẩn bị: gạch, đồ chơi lắp ghép, biển báo GT... - Rèn trẻ thu dọn đồ dùng sau khi chơi. * Góc thực hành kỹ năng sống: - Trẻ có kỹ năng thực hành (MT 13) + Chuyển hạt; Chuyển nước; Lau chùi cốc, chén; Gấp khăn ăn; Luồn dây; Đan nong mốt + Lau đồ chơi, bàn ghế; quét rác trên khay, cắt móng tay; chải tóc; * Chuẩn bị: bình nước, cốc, khăn, dây, lược... * Góc thiên nhiên: Thử nghiệm gieo hạt, trồng cây được tưới nước hoặc không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển của cây. + Trẻ có kỹ năng lau lá (MT 13) - Chuẩn bị: Bình tưới cây, khăn lau. + Góc vận động: Rèn trẻ mạnh dạn tự tin thực hành các bài tập: bật qua vật cản, lăn bóng, bật xa.. * Chuẩn bị: vật cản, bóng, ...	
---	--

	+ Góc sách truyện: - Xem sách, tranh về PTGT, câu truyện, bài thơ: Thỏ con đi học, Chú cảnh sát giao thông, Chúng em chơi giao thông. - Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật.(MT 54) - Chuẩn bị: Rối, tranh truyện, truyện sáng tạo * GD nếp sống văn minh - thanh lịch: - Mạnh dạn tự tin (Bài 9)				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Luyện tập thực hành một số thói quen tốt trong ăn uống. - Mời cô, mời bạn ăn, ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, đồ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo (MT 12) + Thực hành sử dụng dao, kéo, đĩa. + Thực hành sử dụng thìa. - Che miệng khi ho, khi hắt hơi.	- Trẻ biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt để bị hóc sặc. - Biết không được tự ý uống thuốc. * GD nếp sống văn minh - thanh lịch: - Những giấc ngủ ngon (Bài 26)	- Hình thành giá trị sống, kỹ năng sống: Trẻ thích lao động, sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi cần thiết theo khả năng của mình (MT74) thông qua các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày như: chuẩn bị bàn ăn, giờ đi ngủ, dọn dẹp đồ dùng, đồ chơi...	
Hoạt động chiều	*Dạy: - HĐTH: Làm hoa cẩm tú cầu tặng mẹ - HĐÂN: DH: Quà 8/3 NH: Bông hồng tặng cô	*Dạy: - LQVH: Truyện: Thỏ con đi học (MT 57) - HĐKP: Khám phá ô tô (MT 21)	*Dạy : - HĐTH : Vẽ ngã tư phố - HĐÂN : DH: Em đi qua ngã tư đường phố	*Dạy: - LQVH: Thơ: Con thuyền - HĐKP: Khám phá thuyền buồm (MT 20) - Bỏ rác đúng nơi quy định	

	TC: Tai ai tình - Có một số KNS: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ, có trách nhiệm, giải quyết bất đồng + Biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống trong cuộc sống. + Có ý thức tham gia một số hoạt động xã hội (giao lưu với mọi người trong xã hội, bảo vệ môi trường) (MT 74). * Hướng dẫn: - Nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ (MT 43) * Ôn: - Hát: Đường và chân - Đếm từ 1-9 * Chơi chiều: Chơi theo ý thích.	- Dạy trẻ biết đi bộ trên vỉa hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Cho trẻ vẽ về PTGT * Hướng dẫn: - Hướng dẫn trẻ 1 số từ tiếng Anh đơn giản: Chào buổi sáng, buổi tối, tạm biệt, cảm ơn, xin lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc, hoa quả, đếm số thứ tự từ 1-10 (MT 66) * Ôn: - Vận động: Đường và chân - Làm quen bài thơ: Chú cảnh sát giao thông * Chơi chiều: Chơi theo ý thích.	TC: Vận động theo tiết tấu. - Cho trẻ biểu diễn các bài hát: “ Em đi qua ngã tư đường phố, Đường em đi, An toàn giao thông”. - Rèn trẻ kỹ năng lấy tay che miệng khi ho, hắt hơi. * Hướng dẫn: - Trò chuyện với trẻ về một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước. (MT 71) * Ôn: - Hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Đọc thơ: Chú cảnh sát giao thông * Chơi chiều: Chơi theo ý thích	- Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa...) - Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau, khi dùng, không để thừa thức ăn * GD nếp sống văn minh - thanh lịch: - Gõ cửa phòng, bấm chuông cửa (Bài 19) * Ôn: - Đọc thơ: Chiếc cầu mới - Ôn đọc chữ cái: p, q, g, y * Chơi chiều: Chơi theo ý thích	
--	---	--	---	--	--

	<i>Thứ sáu hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương – bé ngoan</i>				
Chủ đề- sự kiện	Chào mừng ngày 8/3	Bé tham gia giao thông	Một số biển báo giao thông	Những chiếc thuyền xinh	
	- Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu đánh giá trong tháng: 				

	 - Nhận xét của BGH: 	
--	---	--

THÁNG 3

I. GIÁO DỤC PTTC:

- **MT 3:** Kiểm soát được vận động:
 - Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)
 - MT 5: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp
- **MT 12:** Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo
- **MT 13:** *Kỹ năng thực hành cuộc sống:*
 - *Đi cầu thang; Cởi, cất dép, đi dép; Bê ghế, đứng lên ngồi xuống ghế; Đóng mở cửa; Rửa tay, lau mặt, súc miệng nước muối, lấy nước uống;*
 - *Xâu hạt theo quy tắc 3-4 đối tượng;/ Chuyển hạt; Chuyển nước; Lau chùi cốc, chén; Gấp khăn ăn; Luồn dây; Đan nong mốt*
 - *Sử dụng dao, chuyển dao; Gọt (vỏ dưa chuột, cà rốt...); Cắt (chuối, táo...); Bóc (tỏi, trứng, củ lạc, bắp ngô, củ lạc...); Giã;*
 - *Cắm hoa; Lau lá; Lau đồ chơi, bàn ghế; Cắt móng tay; Chải tóc; Tổ chức tiệc nhẹ; Quyét rác trên khay*

II. GIÁO DỤC PTNT:

- MT 20: Tô mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.
- **MT 21:** Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng
- MT 25: Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng.
- **MT 27:** Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

- **MT 31:** So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất
- MT 32: Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm
- **MT 33:** Tách 1 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau
- **MT 40:** Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.
- MT 42: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn
- MT 43: - *Nói được ngày trên lược lịch và giờ trên đồng hồ*
- **MT 47:** Nhận biết 1 số lễ hội và danh lam, thắng cảnh

III. GIÁO DỤC PTNN:

- **MT 51:** Kể rõ ràng, có trình tự về sự vật, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được
- MT 54: Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật.
- **MT 57:** Đóng được vai của nhân vật trong truyện.
- MT 64: Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt
- **MT 65:** Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.
- MT 66: *Có một số vốn từ tiếng Anh đơn giản: Chào buổi sáng, buổi tối, tạm biệt, cảm ơn, xin lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc, hoa quả, đếm số thứ tự từ 1-10*

IV. GIÁO DỤC PTTC- KNXH:

- MT 71: Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương, đất nước.
- **MT 74:** *Hình thành Giá trị sống, kĩ năng sống:*
Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, trung thực, không thành kiến.
- Có một số kĩ năng sống: hợp tác, trách nhiệm

- *Biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống trong cuộc sống.*
- *Thích lao động, sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi cần thiết theo khả năng của mình.*
- *Có ý thức tham gia một số hoạt động xã hội (giao lưu với mọi người trong xã hội, bảo vệ môi trường)*

V. GIÁO DỤC PTTM:

- MT 77: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa, *nhảy flashmob, nhảy điệu chachacha...*)
- **MT 80:** Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.
- MT 81: Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích
- Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn